

## NỘI DUNG ÔN THI GIỮA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2021 – 2022

### MÔN: GDCD – **KHỐI 10**

#### Lưu ý:

- Nội dung ôn tập này được khái quát dựa trên tài liệu thống nhất đã được gửi đến học sinh thông qua website của Trường THPT Marie Curie, học sinh đã chép vào tập. Do vậy, học sinh có thể học theo tài liệu này hoặc đánh dấu các nội dung cần học vào tập chép (và học theo tập chép).
- Học sinh **không nhất thiết phải học thuộc lòng**, mà nên nắm vững **hệ thống các từ khóa** thông qua bài giảng của giáo viên, từ đó có thể dễ dàng giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm khách quan ở các mức độ nhận thức.

### **BÀI 1: THẾ GIỚI QUAN DUY VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG**

Học sinh cần nắm vững các nội dung sau:

#### Mục 2a. Thế giới quan

- Là toàn bộ những quan điểm và niềm tin định hướng hoạt động của con người trong cuộc sống.
- Có 2 loại thế giới quan: TGQ duy vật và TGQDT
- Cơ sở để phân loại hai thế giới quan: Dựa vào việc trả lời cho vấn đề cơ bản của Triết học. Vấn đề cơ bản của Triết học gồm hai mặt và cũng là hai câu hỏi:
  - + Vật chất và ý thức cái nào có trước, cái nào có sau, cái nào quyết định cái nào?
  - + Con người có nhận thức được thế giới hay không?
- \* Thế giới quan duy vật cho rằng:
  - Vật chất là cái có trước, cái quyết định ý thức.
  - Thế giới vật chất tồn tại khách quan, độc lập đối với ý thức của con người, không do ai sinh ra và không ai có thể tiêu diệt được.
- \* Thế giới quan duy tâm cho rằng:
  - Ý thức là cái có trước và là cái sinh ra giới tự nhiên.
  - Con người không nhận thức được thế giới.

#### Mục 2b. Phương pháp luận

- Phương pháp: Là cách thức để đạt được mục đích.
- Phương pháp luận: Là những phương pháp được xây dựng thành học thuyết.
- Có 2 loại PPL: đó là PPL biện chứng và PPL siêu hình:
  - + Phương pháp luận biện chứng xem xét các sự vật hiện tượng trong sự ràng buộc, trong sự vận động và phát triển không ngừng.
  - + Phương pháp luận siêu hình xem xét các sự vật hiện tượng một cách phiến diện, chỉ thấy chúng tồn tại trong trạng thái cô lập không vận động, không phát triển, áp dụng một cách máy móc đặc tính của sự vật này lên sự vật khác.

### **BÀI 3 - SỰ VẬN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA THẾ GIỚI VẬT CHẤT**

Học sinh cần nắm vững các nội dung sau:

#### Mục 1: Thế giới vật chất luôn luôn vận động

- a. Vận động**: Là mọi sự biến đổi (biến hóa) nói chung của các sự vật, hiện tượng trong giới tự nhiên và đời sống xã hội.
- b. Tại sao thế giới vật chất luôn vận động?** Vì vận động là thuộc tính vốn có của sự vật hiện tượng, là phương thức tồn tại của sự vật hiện tượng.

#### Mục 2: Thế giới vật chất luôn luôn phát triển

- a. Phát triển là gì?** Là vận động tiến lên từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện hơn. Cái mới ra đời thay thế cái cũ, cái tiến bộ ra đời thay thế cái lạc hậu./.

- \* Điều kiện để sự vật hiện tượng có thể phát triển: sự vận động
- \* Có phải bất cứ sự vận động nào cũng là sự phát triển không? Không, vì chỉ có sự vận động theo chiều hướng đi lên mới là phát triển.

## **BÀI 4 - NGUỒN GỐC VẬN ĐỘNG, PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT, HIỆN TƯỢNG**

Học sinh cần nắm vững các nội dung sau:

### **1. Mâu thuẫn là gì?**

- Mâu thuẫn là một chính thể, trong đó **hai mặt đối lập** vừa thống nhất vừa đấu tranh với nhau.

#### **Phân tích định nghĩa**

#### **\* Mặt đối lập của mâu thuẫn:**

- Là những khuynh hướng, tính chất, đặc điểm ...
- mà trong quá trình vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng, chúng **phát triển** theo những chiều hướng trái ngược nhau.

#### **\* Tại sao các mặt đối lập có sự thống nhất với nhau?**

Vì: trong mỗi mâu thuẫn, hai mặt đối lập liên hệ, gắn bó với nhau, làm tiền đề tồn tại cho nhau.

#### **\* Tại sao các mặt đối lập lại có sự đấu tranh với nhau?**

Vì: các mặt đối lập cùng tồn tại bên nhau, vận động và phát triển theo hướng trái ngược nhau, nên chúng luôn tác động, bài trừ, gạt bỏ nhau. (gọi là sự đấu tranh giữa các mặt đối lập).

### **2. Mâu thuẫn là nguồn gốc vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng:**

- Mỗi mâu thuẫn đều bao hàm sự thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập;
- sự đấu tranh đó làm cho các sự vật, hiện tượng bị biến đổi; (không giữ nguyên như cũ)
- **kết quả**: mâu thuẫn cũ mất đi, mâu thuẫn mới hình thành, sự vật hiện tượng cũ được thay bằng sự vật hiện tượng mới (ví dụ: sự thay đổi các chế độ xã hội...).

→ Tạo nên sự vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng.

\* Mâu thuẫn chỉ có thể được giải quyết bằng sự đấu tranh giữa các mặt đối lập, **không** phải bằng con đường điều hòa mâu thuẫn. Vì: qua đấu tranh, sự vật hiện tượng mới ra đời và tiến bộ hơn so với cái cũ.

## **BÀI HỌC**

- Giúp chúng ta thấy được đâu là đúng, sai.
- Luôn quán triệt tư tưởng đấu tranh khi có mâu thuẫn, tránh sự xuê xoa, “dĩ hòa vi quý”, **không** dám đấu tranh **chống lại tiêu cực, lạc hậu**.

## **BÀI 5: CÁCH THỨC VẬN ĐỘNG, PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG**

Học sinh cần nắm các nội dung sau:

### **1. Chất**: Khái niệm **chất** dùng để chỉ:

- những thuộc tính cơ bản, vốn có của sự vật và hiện tượng, tiêu biểu cho sự vật và hiện tượng đó, phân biệt nó với các sự vật và hiện tượng khác.

**2. Lượng**: Khái niệm **lượng** dùng để chỉ những thuộc tính vốn có của sự vật và hiện tượng biểu thị: trình độ phát triển (cao, thấp); quy mô (lớn, nhỏ); tốc độ vận động (nhận, chậm); số lượng (ít, nhiều)... của sự vật và hiện tượng.

**KẾT LUẬN**: **Chất** và **lượng** đều là hai thuộc tính vốn có của sự vật và hiện tượng, không thể có chất tồn tại bên ngoài lượng và ngược lại.

### **3. Quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất**

Thứ nhất, **lượng** đổi dẫn đến **chất** đổi

- Sự biến đổi về chất bắt đầu từ sự biến đổi về lượng./
- Lượng biến đổi một cách dần dần./
- Quá trình lượng đổi dần dần đều có ảnh hưởng đến trạng thái của chất.
- Nhưng chất của sự vật hiện tượng chưa biến đổi ngay.
- Giới hạn mà **trong đó** sự biến đổi về lượng chưa làm thay đổi về chất của sự vật và hiện tượng được gọi là độ./

- Khi sự biến đổi về lượng đạt đến một giới hạn nhất định, phá vỡ sự thống nhất giữa chất và lượng. Khi đó, chất mới sẽ ra đời thay thế chất cũ, sự vật mới ra đời thay thế sự vật cũ.
- Điểm giới hạn mà **tại đó** sự biến đổi của lượng làm thay đổi chất của sự vật hiện tượng được gọi là điểm nút./.

Thứ hai, chất mới ra đời bao hàm lượng mới tương ứng

- Mỗi sự vật và hiện tượng đều có chất đặc trưng và lượng đặc trưng tương ứng với nó.
- Khi một chất mới ra đời lại bao hàm một lượng mới để tạo sự thống nhất mới giữa chất và lượng./.

## **BÀI HỌC**

- Muốn chất đổi, lượng phải đổi đến một **giới hạn nhất định**.
- Trong học tập và rèn luyện, phải **kiên trì, nhẫn nại**, không coi thường việc nhỏ, **tránh** hành động **nôn nóng, nửa vời**.

## **BÀI 6 - KHUYNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG**

Học sinh cần nắm các nội dung sau:

Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng là **phủ định của phủ định**.

### **Mục 1. Phủ định là gì?**

- Phủ định là xóa bỏ sự tồn tại của sự vật, hiện tượng nào đó.
- Có hai dạng phủ định, đó là phủ định biện chứng và phủ định siêu bình./.

**\* Căn cứ để xác định phủ định biện chứng hay phủ định siêu hình:**

Dựa vào nguyên nhân và kết quả của sự phủ định.

**\* Phủ định siêu hình**

- **Nguyên nhân:** sự phủ định được diễn ra do sự **can thiệp, sự tác động** từ bên ngoài;
- **Kết quả:** cản trở hoặc xóa bỏ sự tồn tại và phát triển tự nhiên của sự vật.

**\* Phủ định biện chứng**

- **Nguyên nhân:** sự phủ định được diễn ra do sự **phát triển** của bản thân sự vật và hiện tượng;
- **Kết quả:** có kế thừa những **yếu tố tích cực** của sự vật và hiện tượng cũ **để phát triển** sự vật hiện tượng mới.